TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:65/2025/HS-ST
Ngày: 05-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông NT.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông NBDP.
Ông NKH.

- Thư ký phiên tòa: Bà LTT – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông NML – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Cơ sở 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2025, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/HSST-QĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2025/HSST-QĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2025/HSST-QĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: NVH; Giới tính: Nam; Sinh ngày XX tháng X năm 2000 Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Phan Xích Long, Phường 1, quận Phú Nhuận, TPHCM.Hiện nay là: Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Chung cư Phường 9, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay là: Chung cư phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 07/12: Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông NVP, sinh năm 1978 và bà NTNY, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 3 năm 2025 đến nay tại Trại tạm giam Chí Hòa.

2. Họ và tên: PMT; Giới tính: Nam;Sinh ngày XX tháng XX năm 1996 Nơi sinh: Tiền Giang;Thường trú: xã Bình Trưng, huyện Châu Thành, Tiền Giang; Hiện nay là: xã Bình Trưng, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Nguyễn Thái Bình, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Hiện nay là: Nguyễn Thái Bình, phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Buôn bán điện thoại; Con ông PVP, sinh năm 1960 và bà DNP, sinh năm 1972; Anh chị em: Có 01 người em sinh năm 2003; Vợ: TTMC, sinh năm 1995 (Chết); Con: Có 01 người con sinh năm 2019;Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị ạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 3 năm 2025 đến nay tại Trại tạm giam Chí Hòa.

Bị hại: Chị NTMP, sinh năm 1988

Địa chỉ: Nguyễn Trãi, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà NTNY, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 11 tháng 3 năm 2025, bị cáo NVH điều khiển xe môtô Honda AirBlade màu đen-vàng, biển số XXEA-063.XX đi tìm người có tài sản để cướp giật. Khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến trước số 97 đường số 41, Phường 9, Quận 4, H nhìn thấy chị NTMP đang đứng bên lề đường, trên tay có cầm điện thoại Iphone XX Plus màu xanh đẻ sử dụng nên liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. Hậu quay đầu xe lại chạy sát chị P từ phía sau lưng, dùng tay trái giật lấy điện thoại Iphone XX Plus màu xanh trên tay chị P rồi nhanh chóng tang ga chạy thoát. Chị P khi bị cướp giật liền tri hô, đuổi theo nhưng không kịp nên đã đến Công an Phường 9, Quận 4 để tố giác. Sau đó, chị P thao tác trên mạng Icloud nhắn tin "Iphone này bị đánh cấp. Vui lòng gọi cho tôi. +8490825XXXX" lên màn hình điện thoại vừa bị cướp giật để thông báo cho người đang giữ điện thoại biết.

Sau khi cướp giật được điện thoại, bị cáo H điều khiển xe chạy về Chung cư Phường 9, Quận 4, lấy điện thoại Iphone XX Plus màu xanh ra tắt nguồn rồi cất giấu. Sau đó, H gọi Messenger cho bị cáo PMT, là người quen biết trong hội nhóm mua bán điện thoại trên mạng Facebook, nói dối với bị cáo T là mình vừa nhặt được điện thoại nhờ bán. Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 03 năm 2025, bị cáo T nhờ bạn là LTT chở đến bên hông nhà số Phường 9, Quận 4 để mua điện thoại. Tại đây, bị cáo T đi bộ một mình vào trong hẻm gặp bị cáo H, khi gặp nhau bị cáo H lấy điện thoại Iphone XX Plus màu xanh vừa cướp giật được cho bị cáo T xem. Khi bị cáo Tiến mở điện thoại lên kiểm tra thì nhìn thấy đã bị khóa, màn hình hiện lên dòng chữ "Iphone này bị đánh cấp. Vui lòng gọi cho tôi. +8490825XXXX" thì bị cáo T biết ngay là điện thoại do bị cáo H phạm tội mà có nên đưa lại điện thoại cho bị cáo H xem. Do bị cáo H thấy bị cáo T đã biết điện thoại do phạm tội mà có nên nói bị cáo T báo giá. Bị cáo T biết trên thị trường điện thoại Iphone XX Plus mới giá từ 25.000.000 đến 26.000.000 đồng, nhưng do điện thoại bị cáo H phạm tội mà có nên ra giá mua 5.500.000 đồng. Sau khi thương lượng thì bị cáo Hậu quyết định bán điện thoại giá 6.000.000 đồng thì bị cáo T đồng ý mua. Sau đó, bị cáo T sử dụng tài khoản Ngân hàng Techcombank số 1907227872XXXX của mình để chuyển trả 6.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Á Châu số 1594XXXX của bị cáo H. Sau đó bị cáo H giao điện thoại Iphone XX Plus cho bị cáo T rồi bị cáo T nhờ T chở về nhà trọ tại số Nguyễn Thái Bình, Phường 12, quận Tân Bình để cất giấu điện thoại tại đây.

Quá trình xác minh truy xét, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo PMT tại Nguyễn Thái Bình, Phường 12, quận Tân Bình, kết quả thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone XXPlus màu xanh bị khóa màn hình, có dòng chữ thông báo "Iphone bị mất. Iphone này bị đánh cắp. Vui lòng gọi cho tôi +849025XXXX" mà bị cáo Tiến vừa mua của bị cáo NVH; 02 điện thoại Iphone màu tím bị khóa màn hình; 01 điện thoại Iphone màu tím bị khóa màn hình; 03 cây tua vít màu đỏ; nón bảo hiểm, quần áo của bị cáo Tiến mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo NVH tại chung cư Phường 9, Quận 4 thu giữ nón bảo hiểm, quần áo của bị cáo H mặc khi thực hiện hành vi cướp giật điện thoại của chị NTMP và bị cáo H cũng giao nộp xe Honda AirBlade màu đen, biển số XXEA-063.XX đã sử dụng làm phương tiện cướp giật.

Tại Kết luận định giá số 14/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XX Plus 256GB, màu xanh, số Imei1: 35121852163XXXX, Imei2: 35121852141XXXX, đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 11 tháng 3 năm 2025 trị giá 21.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo NVH và bị cáo PMT đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại Iphone XX Plus màu xanh cho chủ sở hữu là chị NTMP, chị P đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu bồi thường gì them.

Vật chứng:

- 01 gói niêm phong, bên trong có 01 đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại hình ảnh NVH cướp giật điện thoại của chị NTMP được lưu theo hồ sơ vụ án.

Tạm giữ của bị cáo NVH: 01 xe Honda Airblade màu đen-vàng, biển số: XXEA-063.XX, số khung: RLHJK140XRZ22XXXX, số máy: JK14E-0360XXX do bị cáo H sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh xe trên do bà NTNY (mẹ Hậu) là chủ sở hữu. Ngày 11 tháng 3 năm 2025, bà Y cho bị cáo H mượn xe để đi chơi, không biết bị cáo H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội; 01 điện thoại Iphone XX Promax 128Gb, màu đen có ốp lưng nhựa có viền màu đen, số Imei 35377639027XXXX, Imei2: 353776390404XXX, là điện thoại của bị cáo H dùng để liên lạc bán điện thoại Iphone XX Plus màu xanh cướp giật được cho bị cáo PMT; 01 nón bảo hiểm màu trắng; 01 áo thun màu đen, phía trước ngực bên trái có thêu logo bằng chỉ trắng; 01 quần jean ngắn màu đen, phía sau quần có dòng chữ LOUIS VUITTON; 01 đôi dép qua ngang màu đen trên thân dép có chữ Dior là trang phục của bị cáo Hậu khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tạm giữ của bị cáo PMT: 01 điện thoại Iphone XX Promax màu xám, số seri: M77RQ6XXXX, số Imei: 3536506934945XXX, gắn sim số: 096527XXXX, là điện thoại cá nhân của bị cáo T; 01 điện thoại Redmi 9T màu đỏ, số Imei1: 86634805415XXXX, số Imei2: 86634805415XXXX, là điện thoại cá nhân của bị cáo T; 02 điện thoại Iphone màu tím bị khóa màn hình và 01 điện thoại Iphone màu xám bị khóa màn hình không xác định được chủ sở hữu; 03 cây tua vít để mở ốc điện thoại bằng kim loại, màu đỏ, là dụng cụ mà bị cáo Tiến dùng để tháo linh kiện điện thoại;

01 mũ bảo hiểm màu đen, trên thân nón có dòng chữ "MINH HƯNG 6 STORE"; 01 áo quần thun ống ngắn màu kem; 01 áo thun ngắn tay màu đen, trước ngực áo có số "1977"; 01 đôi dép quai ngang màu đen là trang phục của bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tất cả các vật chứng lưu giữ được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng , tài sản số 121/2025 ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại NTMP đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV1 ngày 03 tháng 7 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 đã truy tố bị cáo NVH về tội" Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Phạm Minh Tiến về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 giữ quyền công tố giữ nguyên đề nghị truy tố tại cáo trạng trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo NVH từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo PMT từ 09 (chín) tháng đến 1(một) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 cây tua vít để mở ốc điện thoại bằng kim loại, màu đỏ, là dụng cụ T dùng để tháo linh kiện điện thoại; 01 nón bảo hiểm màu trắng; 01 áo thun màu đen, phía trước ngực bên trái có thêu logo bằng chỉ trắng; 01 quần jean ngắn màu đen, phía sau quần có dòng chữ LOUIS VUITTON; 01 đôi dép qua ngang màu đen trên thân dép có chữ Dior là trang phục của H khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên thân nón có dòng chữ "MINH HƯNG 6 STORE"; 01 áo quần thun ống ngắn màu kem; 01 áo thun ngắn tay màu đen, trước ngực áo có số "1977"; 01 đôi dép quai ngang màu đen là trang phục của bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone XX Promax 128Gb, màu đen có ốp lưng nhựa có viền màu đen, số Imei 35377639027XXXX, Imei2: 35377639040XXXX, là điện thoại của bị cáo H dùng để liên lạc bán điện thoại Iphone XX Plus màu xanh cướp giật được cho bị cáo PMT.

- Giao cho Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại 02 điện thoại Iphone màu tím bị khóa màn hình và 01 điện thoại Iphone màu xám bị khóa màn hình không xác định được chủ sở hữu, không kiểm tra tình trạng hoạt động máy móc bên trong. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

- Giao trả: 01 xe Honda Airblade màu đen-vàng, biển số: XXEA-063.XX, số khung: RLHJK140XRZ22XXXX, số máy: JK14E-036XXXX cho chủ sở hữu là bà NTNY, sinh năm 1979, địa chỉ: Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giao trả cho bị cáo PMT: 01 điện thoại Iphone XX Promax màu xám, số seri: M77RQ6XXXX, số Imei: 353650693494XXXX, gắn sim số: 096527XXXX và 01 điện thoại Redmi XT màu đỏ, số Imei1: 86634805415XXXX, số Imei2: 86634805415XXXX.

- Đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD, bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo NVH cướp giật tài sản.

Tất cả các vật chứng, tài sản trên được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 121/2025 ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

- Buộc bị cáo NVH nộp lại 6.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính, sung quỹ nhà nước.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại NTMP đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên tòa miễn xét.

Tại phiên tòa, cả 02 bị cáo đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và những người liên quan khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay; Lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 11 tháng 3 năm 2025, bị cáo NVH điều khiển xe môtô Honda AirBlade màu đen-vàng, biển số XXEA-063.XX đi tìm người có tài sản để cướp giật. Khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến trước số 97 đường số 41, Phường 9, Quận 4, bị cáo H nhìn thấy chị NTMP đang đứng bên lề đường, trên tay có cầm điện thoại Iphone XX Plus màu xanh đẻ sử dụng nên liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lúc này, bị cáo H điều khiển xe quay đầu lại chạy sát chị P từ phía sau lưng, dùng tay trái giật lấy điện thoại Iphone XX Plus màu xanh trên tay chị P rồi nhanh chóng tăng ga chạy thoát là bị cáo NVH đã phạm tội "Cướp giật tài sản", vì vậy, bị cáo NVH bị Viện

kiểm sát nhân dân khu vực 1 truy tố theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ.

Đối với bị cáo PMT:

Sau khi cướp giật được điện thoại, bị cáo H điều khiển xe chạy về Chung cư Phường 9, Quận 4, lấy điện thoại Iphone XX Plus màu xanh ra tắt nguồn rồi cất giấu. Sau đó, H gọi Messenger cho bị cáo PMT là người quen biết trong hội nhóm mua bán điện thoại trên mạng Facebook, nói dối với bị cáo T là mình vừa nhặt được điện thoại nhờ bán. Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 03 năm 2025, bị cáo T nhờ bạn là LTT chở đến bên hông nhà số 99 đường số 45, Phường 9, Quận 4 để mua điện thoại. Tại đây, bị cáo T đi bộ một mình vào trong hẻm gặp bị cáo H và được bị cáo H lấy điện thoại Iphone XX Plus màu xanh vừa cướp giật được cho bị cáo T xem. Khi nhận điện thoại bị cáo T mở điện thoại lên kiểm tra thì nhìn thấy đã bị khóa, màn hình hiện lên dòng chữ "Iphone này bị đánh cấp. Vui lòng gọi cho tôi. +8490825XXXX" thì bị cáo T biết ngay là điện thoại do H phạm tội mà có nên đưa lại điện thoại cho H xem. Lúc này do H thấy bị cáo T đã biết điện thoại do phạm tội mà có nên nói bị cáo T báo giá. Bị cáo T biết trên thị trường điện thoại Iphone XX Plus mới giá từ 25.000.000 đến 26.000.000 đồng, nhưng do biết điện thoại của H đưa là do phạm tội mà có nên ra giá mua 5.500.000 đồng. Sau khi thương lượng về giá thì bị cáo H quyết định bán điện thoại giá 6.000.000 đồng thì bị cáo T đồng ý mua. Sau đó, bị cáo T sử dụng tài khoản Ngân hàng Techcombank số 1907227872XXXX của mình để chuyển trả 6.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Á Châu số 1594XXXX của bị cáo H và bị cáo H đã giao điện thoại Iphone XX Plus cho bị cáo T là bị cáo PMT đã phạm tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nên bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo NVH:

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên biết rõ việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là hành vi sai trái và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng do bản chất tham lam, lười lao động nên bị cáo bất chấp thực hiện hành vi cướp giật tài sản để có tiền phục vụ cho lợi ích cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra

[5] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo PMT :

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ tài sản là do người khác phạm tội mà có và việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là hành vi sai trái và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng do bản tính tham lam nên vẫn cố ý thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo NVH trộm cắp được mà có để phục vụ cho lợi ích ích kỹ của cá nhân bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tiếp tay cho các loại tội phạm khác và đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội

tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo NVH: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo sử dụng phương tiện xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" nên bị cáo phải chịu trách nhiệm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ.

Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo có thái độ thật sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo PMT: Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo PMT đã thành khẩn khai báo, có thái độ thật sự ăn năn hối cải, tài sản mà bị cáo tiêu thụ đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[8] Đối với LTT là người mà bị cáo PMT nhờ chở đi mua điện thoại, không biết việc bị cáo Tiến mua bán tài sản do người khác phạm tội mà có nên không liên quan đến vụ án.

[9] Vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 cây tua vít để mở ốc điện thoại bằng kim loại, màu đỏ, là dụng cụ Tiến dùng để tháo linh kiện điện thoại; 01 nón bảo hiểm màu trắng; 01 áo thun màu đen, phía trước ngực bên trái có thêu logo bằng chỉ trắng; 01 quần jean ngắn màu đen, phía sau quần có dòng chữ LOUIS VUITTON; 01 đôi dép qua ngang màu đen trên thân dép có chữ Dior là trang phục của H khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên thân nón có dòng chữ "MINH HƯNG 6 STORE"; 01 áo quần thun ống ngắn màu kem; 01 áo thun ngắn tay màu đen, trước ngực áo có số "1977"; 01 đôi dép quai ngang màu đen là trang phục của bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét, tại phiên tòa 02 bị cáo PMT và NVH không yêu cầu nhận lại số tài sản trên, tất cả tài sản trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone XX Promax 128Gb, màu đen có ốp lưng nhựa có viền màu đen, số Imei 35377639027XXXX, Imei2: 35377639040XXXX, là điện thoại của bị cáo Hậu dùng để liên lạc bán điện thoại Iphone XX Plus màu xanh cướp giật được cho bị cáo PMT, là công cụ phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước là có căn cứ.

- Giao cho Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại 02 điện thoại Iphone màu tím bị khóa màn

hình và 01 điện thoại Iphone màu xám bị khóa màn hình không xác định được chủ sở hữu, không kiểm tra tình trạng hoạt động máy móc bên trong. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

- Giao trả: 01 xe Honda Airblade màu đen-vàng, biển số: XXEA-063.XX, số khung: RLHJK140XRZ22XXXX, số máy: JK14E-036XXXX cho chủ sở hữu là bà NTNT, sinh năm 1979, địa chỉ: Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua xác minh, xe trên là của bà NTNY (mẹ bị cáo Hậu), bà Yến giao xe cho bị cáo H mượn đi chơi, không biết bị cáo H xử dụng xe vào việc phạm tội nên giao trả lại cho bà Yến là có căn cứ.

- Giao trả cho bị cáo PMT: 01 điện thoại Iphone XX Promax màu xám, số seri: M77RQ6XXX, số Imei: 353650693494XXXX, gắn sim số: 096527XXXX và 01 điện thoại Redmi XT màu đỏ, số Imei1: 86634805415XXXX, số Imei2: 86634805415XXXX là tài sản riêng của bị cáo T không liên quan đến vụ án.

Tất cả các vật chứng, tài sản trên được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 121/2025 ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD, bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo NVH cướp giật tài sản là đúng theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Đối với số tiền 6.000.000 đồng mà bị cáo NVH có được do bán điện thoại cướp giật cho bị cáo PMT là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp lại sung quỹ nhà nước là có căn cứ.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại NTMP đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên tòa miễn xét.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo NVH đã phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo NVH 04 (bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14 tháng 3 năm 2025.

Tuyên bố bị cáo PMT đã phạm tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo PMT 01(một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14 tháng 3 năm 2025.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 cây tua vít để mở ốc điện thoại bằng kim loại, màu đỏ, là dụng cụ Tiến dùng để tháo linh kiện điện thoại; 01 nón bảo hiểm màu trắng; 01 áo thun màu đen, phía trước ngực bên trái có thêu logo bằng chỉ trắng; 01 quần jean ngắn màu đen, phía sau quần có dòng chữ LOUIS VUITTON; 01 đôi dép qua ngang màu đen trên thân dép có chữ Dior là trang phục của H khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên thân nón có dòng chữ "MINH HƯNG 6 STORE"; 01 áo quần thun ống ngắn màu kem; 01 áo thun ngắn tay màu đen, trước ngực áo có số "1977"; 01 đôi dép quai ngang màu đen là trang phục của bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone XX Promax 128Gb, màu đen có ốp lưng nhựa có viền màu đen, số Imei 35377639027XXXX, Imei2: 35377639040XXXX, là điện thoại của bị cáo H dùng để liên lạc bán điện thoại Iphone XX Plus màu xanh cướp giật được cho bị cáo PMT.

- Giao cho Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại 02 điện thoại Iphone màu tím bị khóa màn hình và 01 điện thoại Iphone màu xám bị khóa màn hình không xác định được chủ sở hữu, không kiểm tra tình trạng hoạt động máy móc bên trong. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

- Giao trả: 01 xe Honda Airblade màu đen-vàng, biển số: XXEA-063.XX, số khung: RLHJK140XRZ22XXXX, số máy: JK14E-036XXXX cho chủ sở hữu là bà NTNY, sinh năm 1979, địa chỉ: Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giao trả cho bị cáo PMT: 01 điện thoại Iphone XX Promax màu xám, số seri: M77RQ6XXXX, số Imei: 353650693494XXXX, gắn sim số: 096527XXXX và 01 điện thoại Redmi XT màu đỏ, số Imei1: 866348054l5XXXX, số Imei2: 866348054l5XXXX.

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD, bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Văn Hậu cướp giật tài sản.

Tất cả các vật chứng, tài sản trên được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 121/2025 ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

-Buộc bị cáo NVH nộp lại 6.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH3 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bị hại nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những phần quyết định liên quan đến mình lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
-TAND Tp.HCM;
-VKSND Tp.HCM;
-VKSNDKV1,TPHCM;
-Công an TPHCM;
-Sở Tư Pháp;
-Phòng Thi hành án dân sự KV1;
-Các đương sự;
-Lưu VP, Hồ sơ(...)

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành

TAND KHU VỰC 1
MJQ050925.TL.QDBA
1890